

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 209/2024/DS-PT

Ngày: 31-12- 2024.

V/v: tranh chấp hợp đồng dân sự

Kiện đòi tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thảo.

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Châu Thạch

Ông Nguyễn Thành Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nghi – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Ông Trần Minh Công - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 281/2024/TLPT-DS ngày 15/11/2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự về kiện đòi tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 14/2024/DS-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 548/2024/QĐ-PT ngày 03/12/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 276/2024/QĐ-PT ngày 24/12/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Đặng Quốc H, sinh năm 1968; địa chỉ: tổ dân phố E, thị trấn Đ, huyện Đ (nay là huyện Đ), tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- **Bị đơn:** Ông Lê Phú T, sinh năm 1974; địa chỉ: thôn D, xã A, huyện Đ (nay là huyện Đ), tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957; địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Đ (nay là huyện Đ), tỉnh Lâm Đồng. (Theo văn bản ủy quyền ngày 05/9/2024). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Theo đơn kháng cáo của bị đơn ông Lê Phú T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn là anh Đặng Quốc H trình bày:

Trong thời gian từ năm 2015 và 2016, anh Lê Phú T (tên thường gọi T1) có mua phân bón, thuốc bảo vệ thực vật của anh nhiều lần. Đến ngày 04/01/2024 anh Lê Phú T (tên thường gọi T1) còn nợ số tiền 108.526.000 đồng, hai bên thỏa thuận lãi suất 1,5%/tháng. Đến nay anh T vẫn chưa trả nợ gốc 108.526.000 đồng và lãi 318.974.281 đồng. Tổng cộng gốc và lãi 427.500.281 đồng làm tròn 427.500.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng*).

Vì vậy, anh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Lê Phú T (tên thường gọi T1) trả cho anh số tiền nợ gốc 108.526.000 đồng và lãi 318.974.281 đồng. Tổng cộng tiền gốc còn nợ và tiền lãi là 427.500.000 đồng (*Bốn trăm hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng*). Chứng cứ chứng minh Bảng kê chi tiết công nợ phải thu ngày 05/01/2016 ký tên Lê Phú T (Thâu).

Trong đơn xin xét xử vắng mặt ngày 20/9/2024 nguyên đơn anh Đặng Quốc H đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Lê Phú T trả cho anh số tiền nợ gốc 108.526.000 đồng và anh xin rút yêu cầu tính lãi suất 1,5%/tháng với số tiền là 318.974.281 đồng.

Trong bản tự khai, cũng như đơn xin xét xử vắng mặt của đại diện theo ủy quyền cho bị đơn ông Nguyễn Văn C đề nghị: Chứng cứ do nguyên đơn nộp tại tòa, đã hết thời hiệu khởi kiện (theo điều 429BLDS 2015, thời hiệu khởi kiện là 03 năm) theo bảng kê chi tiết công nợ ngày 05/01/2016 là chứng cứ khởi kiện đã hết thời hiệu khởi kiện như sau (từ 05/01/2016 đến ngày khởi kiện 01/7/2024 đúng 08 năm, 05 tháng, 26 ngày). Đồng thời bản chi tiết công nợ ngày 05/01/2016 lập mà xác nhận 04/01/2016, là không phù hợp về thời gian, không có biên bản xác nhận công nợ, không có hóa đơn bán hàng, không có thuế GTGT theo qui định của pháp luật, không phù hợp, không có căn cứ theo qui định, bởi nguyên đơn là một Doanh nghiệp. Căn cứ viện dẫn trên và các chứng cứ có trong hồ sơ. Ông là người đại diện ủy quyền của bị đơn, yêu cầu Tòa Án nhân dân huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng. Áp dụng thời hiệu khởi kiện và tuyên vô hiệu bảng chi tiết công nợ phải thu ngày 05/01/2016. Đồng thời bác đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; bị đơn anh T đã được Tòa án triệu tập họp lệ vắng mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại Bản án Dân sự sơ thẩm số: 14/2024/DSST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh đã xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đặng Quốc H đối với bị đơn anh Lê Phú T.

Buộc bị đơn anh Lê Phú T phải có trách nhiệm trả cho anh Đặng Quốc H số tiền 108.526.000 đồng (*Một trăm lẻ tám triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng*).

2. Đình chỉ yêu cầu tính lãi suất 1,5%/tháng với số tiền là 318.974.281 đồng.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự.

Ngày 10/10/2024, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn C kháng cáo, không đồng ý toàn bộ nội dung của bản án sơ thẩm. Đề nghị, Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn có đơn xin vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo ngày 10/10/2024.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời nêu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xuất phát từ việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ còn thiếu 108.526.000đ và lãi suất 1,5%/tháng theo bảng kê công nợ mua bán phân bón ngày 05/01/2016; Bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì cho rằng thời hiệu khởi kiện đã hết nên các bên phát sinh tranh chấp. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp dân sự về kiện đòi tài sản*” là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Lê Phú T thì thấy rằng:

[2.1] Theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện từ năm 2015 đến năm 2016 ông T và ông H có giao dịch mua bán phân bón nhiều lần. Đến ngày 05/01/2016 hai bên lập bảng chi tiết công nợ phải thu, thể hiện: tổng số tiền ông T còn nợ là 131.686.000đ; ngày 04/01/2015 trả 23.160.000đ, còn 108.526.000đ có chữ ký và chữ viết của ông Lê Phú T (Thâu). Quá trình giải quyết vụ án tại gian đoạn sơ thẩm ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lời trình bày. Chỉ có người đại diện theo uỷ quyền là ông Nguyễn Văn C trình bày thời hiệu khởi kiện đã hết, đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2.2] Ông T là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên phải chịu trách nhiệm về chữ ký và chữ viết của mình. Cả giai đoạn sơ thẩm và phúc thẩm ông T không có ý kiến gì về chữ ký, chữ viết và không yêu cầu giám định đối với chữ ký, chữ viết Lê Phú T (T) trong bảng chi tiết công nợ phải thu ngày 05/01/2016.

[2.3] Theo bảng chiết tính công nợ phải thu ngày 05/01/2015, đến ngày 02/7/2024 nguyên đơn mới nộp đơn khởi kiện đòi lại tài sản theo Điều 429 Bộ luật dân sự là thời hiệu vẫn còn. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ.

[2.4] Đối với yêu cầu tính lãi suất là 1,5% trên số tiền 108.526.000đ tại giai đoạn sơ thẩm nguyên đơn đã rút yêu cầu này nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ đối với yêu cầu này là phù hợp.

Từ những phân tích trên, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất và nội dung của vụ án nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn. Giữ nguyên bản án sơ thẩm theo hướng đã nhận định.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Lê Phú T. Giữ nguyên Bản án Dân sự sơ thẩm số 14/2024/DSST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đạ Tẻh (nay là huyện Đ), tỉnh Lâm Đồng.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đặng Quốc H đối với bị đơn anh Lê Phú T.

Buộc bị đơn anh Lê Phú T phải có trách nhiệm trả cho anh Đặng Quốc H số tiền 108.526.000 đồng (*Một trăm lẻ tám triệu năm trăm hai mươi sáu ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Đình chỉ yêu cầu tính lãi suất 1,5%/tháng với số tiền là 318.974.281 đồng.

3. Về án phí:

- Về án phí Dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn anh Lê Phú T phải có trách nhiệm nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.426.300 đồng (*Năm triệu bốn trăm hai mươi ngàn ba trăm đồng*).

Hoàn trả lại số cho anh Đặng Quốc H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 10.550.000 đồng (*Mười triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0008036 ngày 05/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Tẻh (nay là huyện Đ), tỉnh Lâm Đồng..

- Về án phí Dân sự phúc thẩm: Buộc bị đơn ông Lê Phú T phải chịu 300.000đ án phí Dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0008085 ngày 10/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đạ Tẻh (nay là huyện Đ), tỉnh Lâm Đồng. Ông T đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

4. Về nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ &THA;
- TAND H.Đạ Tẻh (nay là huyện Đạ Huoai);
- Chi cục THADS H.ĐạTẻh (nay là huyện Đạ Huoai);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Thảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Châu Thạch

Nguyễn Thành Tâm

Nguyễn Thị Bích Thảo

